

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam

Mã chứng khoán: TYA

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.

Điện thoại: 0251-3836361-4

Fax: 0251-3836388

Người thực hiện công bố thông tin: Linh Thịn Pau

Chức vụ: Trưởng phòng quản lý chứng khoán

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24 giờ theo yêu cầu:

Nội dung thông tin công bố:

Giải trình và báo cáo tài chính bán niên năm 2021 Tổng hợp-Taya.

Toàn bộ nội dung CBTT này được đăng tải trên Website của công ty từ ngày 19 tháng 08 năm 2021 tại địa chỉ: www.taya.com.vn mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu vp

Người CBTT được ủy quyền


LINH THỊN PAU

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM

(Giải trình BCTC kiểm toán bán niên năm 2021–Tổng hợp)

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam giải trình Báo cáo tài chính bán niên kiểm toán Tổng hợp năm 2021 tăng lợi nhuận trên 10% so với cùng kỳ năm 2020 và chênh lệch số liệu so với báo cáo tài chính quý 2 năm 2021 trước kiểm toán như sau:

I. Giải trình tăng lợi nhuận trên 10% so với cùng kỳ năm 2020 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2021 tổng hợp công ty khoảng 44,35 tỷ đồng, tăng 19,46 tỷ đồng (tăng 78,2%) so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân giá đồng nguyên liệu thế giới quý 2/2021 liên tục leo thang, thị trường phản ứng tích cực để kiểm soát giá vốn sản xuất và chi phí sản xuất cơ bản không thay đổi góp sức công ty kinh doanh có lãi.
- Giá đồng LME bình quân bán niên năm 2021 khoảng USD9,094.61/Tấn, bán niên năm 2020 là USD5,489.80/Tấn.

II. Giải trình chênh lệch số liệu so với báo cáo tài chính quý 2 năm 2021 trước kiểm toán như sau:

So sánh chênh lệch số liệu:

DVT: đồng

Nội dung	Số liệu kiểm toán	Số liệu tự quyết	Tăng/giảm so với kiểm toán
Bảng cân đối kế toán			
Các khoản tương đương tiền (112)	34.600.000.000	62.280.000.000	-27.680.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (123)	98.056.982.475	70.376.982.475	27.680.000.000
Phải thu ngắn hạn của khách hàng (131)	413.147.699.434	449.379.159.143	-36.231.459.709
Trả trước người bán ngắn hạn (132)	13.507.324.935	13.959.184.623	-451.859.688
Phải thu ngắn hạn khác (136)	1.298.035.804	35.647.728.848	-34.349.693.044
Thuế GTGT được khấu trừ (152)	28.694.377.471	13.694.377.471	15.000.000.000
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (242)	1.618.710.029	102.014.909	1.516.695.120
Tài sản thuế TN hoãn lại (262)	405.161.509	355.771.302	49.390.207
Phải trả ngắn hạn(311)	141.798.228.024	140.733.392.592	1.064.835.432
Người mua trả tiền trước ngắn hạn(312)	58.488.324.080	94.719.783.789	-36.231.459.709
Phải trả ngắn hạn khác (319)	54.162.965.096	73.512.658.140	-19.349.693.044
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (421)	70.650.674.925	70.601.284.718	49.390.207
Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này (421b)	44.346.648.015	44.297.257.808	49.390.207



Bảng lãi lỗ			
Thu nhập hoạt động tài chính	4.719.126.111	4.671.833.996	47.292.115
Chi phí tài chính	8.367.047.820	8.162.262.433	204.785.387
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	53.655.542.996	53.813.036.268	-157.493.272

1. Giải trình cụ thể:

Bảng cân đối kế toán

- Kiểm toán điều chỉnh giảm Các khoản tương đương tiền (112) phát sinh chênh lệch -27.680.000.000 cần trừ với tái phân bổ lại Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (123) phát sinh chênh lệch tăng 27.680.000.000.
- Kiểm toán điều chỉnh giảm Phải thu ngắn hạn của khách hàng (131) phát sinh chênh lệch -36.231.459.709 đối ứng với điều chỉnh tăng Người mua trả tiền trước ngắn hạn(312) phát sinh chênh lệch -36.231.459.709.
- Kiểm toán điều chỉnh giảm Trả trước người bán ngắn hạn (132) phát sinh chênh lệch -451.859.688. (Số chênh lệch -451.859.688 này và chênh lệch của điều chỉnh tăng Chi phí xây dựng cơ bản dở dang (242) 1.516.695.120 và số chênh lệch điều chỉnh tăng Phải trả ngắn hạn(311) 1.064.835.432 cần trừ nhau).
- Kiểm toán điều chỉnh giảm Phải thu ngắn hạn khác (136) phát sinh chênh lệch -34.349.693.044. (Số chênh lệch -34.349.693.044 và chênh lệch của điều chỉnh tăng Thuế GTGT được khấu trừ (152) 15.000.000.000 và số chênh lệch điều chỉnh giảm Phải trả ngắn hạn khác (319) -19.349.693.044 cần trừ nhau).
- Kiểm toán điều chỉnh tăng Tài sản thuế TN hoãn lại (262) 405.161.509 phát sinh chênh lệch 49.390.207 ảnh hưởng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (421) và Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này (421b) điều chỉnh tăng 49.390.207 tương ứng.
- Do điều chỉnh và phân loại lại các số liệu trên đã ảnh hưởng làm thay đổi các số liệu khác trong Bảng cân đối kế toán.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- Kiểm toán điều chỉnh tăng Thu nhập hoạt động tài chính phát sinh chênh lệch 47.292.115. (Số chênh lệch 47.292.115 và chênh lệch điều chỉnh tăng Chi phí tài chính 204.785.387 và số chênh lệch điều chỉnh giảm Lợi nhuận thuần từ HĐKD -157.493.272 cần trừ nhau).

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

- Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán do ảnh hưởng bởi những điều chỉnh và thay đổi số liệu nêu trên, một vài số liệu tại Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cũng được điều chỉnh, phân loại và trình bày lại nhưng không làm thay đổi số dư cuối kỳ.

Trân trọng và kính chào!

Đồng Nai, ngày 19 tháng 08 năm 2021

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam

Tổng giám đốc

Wang Ting Shu

